

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 11/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới

Thực hiện Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 11/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới và Kế hoạch số 85-KH/ĐU ngày 17/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Kế hoạch số 94-KH/TU; Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Kết luận số 75-KL/TW, Kế hoạch số 94-KH/TU và Kế hoạch số 85-KH/ĐU thành các nhiệm vụ quản lý nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của thành phố; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; kiểm soát ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường, bảo vệ hệ sinh thái, thúc đẩy tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn và sử dụng hiệu quả tài nguyên.

- Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường trọng điểm, các khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao; nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; từng bước hiện đại hóa công tác quản lý tài nguyên, môi trường trên cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ.

- Làm cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng chương trình, nhiệm vụ cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm các nhiệm vụ được giao có cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian và sản phẩm cụ thể.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kết luận số 75-KL/TW, Kế hoạch số 94-KH/TU, Kế hoạch số 85-KH/ĐU và các quy định pháp luật hiện hành; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và điều kiện thực tế của thành phố.

- Phân công nhiệm vụ theo hướng rõ cơ quan chủ trì, rõ cơ quan phối hợp, rõ thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan.

- Ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, có tính liên ngành, các vấn đề môi trường bức xúc, khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao và các nhiệm vụ có tác động trực tiếp đến chất lượng môi trường, đời sống và sức khỏe của người dân.

- Lồng ghép các nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương; chủ động xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND thành phố đối với những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc có tính chất liên ngành, liên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân về bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cụ thể hóa đầy đủ Kết luận số 75-KL/TW, Kế hoạch số 94-KH/TU gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Huế và các chiến lược phát triển của quốc gia.

- Khắc phục tình trạng nhận thức chưa đồng đều giữa các cấp, các ngành; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; coi kết quả bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu là tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chính quyền, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, giáo dục; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, xây dựng nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường.

2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, chuyển đổi số trong quản lý tài nguyên và môi trường

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, cơ chế, chính sách của thành phố nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng nền quản trị môi trường hiện đại dựa trên dữ liệu số; hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, tài nguyên nước, môi trường, đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu, bảo đảm kết nối, chia sẻ giữa các ngành, các cấp.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật; chuyển mạnh từ quản lý theo thủ tục hành chính sang quản lý theo rủi ro, theo kết quả quan trắc và mức độ tuân thủ của tổ chức, cá nhân.

3. Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường trọng điểm; nâng cao chất lượng môi trường sống và xây dựng đô thị Huế xanh, sạch, sáng, bền vững

- Tập trung kiểm soát ô nhiễm tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm cao; từng bước khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường nước, không khí và đất.

- Đầu tư đồng bộ hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị; nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại; đẩy nhanh lộ trình phân loại chất thải tại nguồn, tái sử dụng, tái chế và giảm tỷ lệ chôn lấp.

- Tăng cường bảo vệ môi trường lưu vực sông Hương, hệ đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, vùng ven biển, các khu di sản và khu vực đô thị; bảo đảm môi trường là nền tảng phát triển thành phố Huế theo định hướng đô thị di sản, văn hóa, sinh thái.

4. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn đa dạng sinh học và phục hồi hệ sinh thái

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên đất, nước, khoáng sản, tài nguyên biển; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, hài hòa giữa yêu cầu phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường.

- Bảo vệ nghiêm ngặt các khu bảo tồn thiên nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, lưu vực đầu nguồn; phục hồi hệ sinh thái đầm phá, đất ngập nước, ven biển và các khu vực suy thoái.

- Khai thác hợp lý giá trị cảnh quan, đa dạng sinh học và tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển du lịch sinh thái, kinh tế biển, nông nghiệp sinh thái và các ngành kinh tế dựa vào thiên nhiên.

5. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan

- Lồng ghép đầy đủ yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương; ưu tiên phát triển hạ tầng có khả năng chống chịu cao.

- Tập trung đầu tư các công trình phòng, chống ngập úng đô thị, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, bảo vệ bờ biển, kiểm soát xâm nhập mặn và bảo đảm an ninh nguồn nước.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giám sát thiên tai; phát triển các giải pháp thích ứng dựa vào hệ sinh thái; chủ động bố trí dân cư, bảo đảm sinh kế bền vững cho người dân vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai.

6. Thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế cacbon thấp và thực hiện lộ trình phát thải ròng bằng "0"

- Đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng; phát triển sản xuất sạch hơn, tiêu dùng bền vững, kinh tế tuần hoàn và kinh tế xanh.

- Triển khai kiểm kê khí nhà kính cấp thành phố; xây dựng và tổ chức thực hiện lộ trình giảm phát thải khí nhà kính (Net Zero) của thành phố Huế; tăng cường kiểm soát phát thải đối với các lĩnh vực phát thải lớn.

- Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo, công trình xanh, giao thông xanh, khu công nghiệp sinh thái; thúc đẩy thị trường tín chỉ cacbon theo lộ trình của Chính phủ.

7. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, viễn thám, GIS và Internet vạn vật trong quan trắc, dự báo, cảnh báo và quản lý tài nguyên, môi trường.

- Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quan trắc tự động; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về môi trường, khí hậu và tài nguyên phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao; tăng cường hợp tác với Đại học Huế, các viện nghiên cứu và doanh nghiệp trong nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao công nghệ.

8. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế

- Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; ưu tiên bố trí ngân sách cho các dự án trọng điểm; tăng cường huy động nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi, hợp tác công - tư và tài chính xanh.

- Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp nhằm tranh thủ nguồn lực, công nghệ, kinh nghiệm quản lý tiên tiến.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển các mô hình sản xuất xanh, phát thải thấp và kinh tế tuần hoàn.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; xây dựng hệ thống theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện

- Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát việc thực hiện Kế hoạch trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ và sản phẩm cụ thể; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu; gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết theo từng giai đoạn; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch và các Phụ lục ban hành kèm theo, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố và UBND các xã, phường cụ thể hóa thành chương trình, nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương, hoàn thành chậm nhất **ngày 30/11/2026**; xác định rõ sản phẩm, thời hạn thực hiện; đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra theo nhiệm vụ được phân công. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng thực hiện và tính chính xác của thông tin báo cáo.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất lượng môi trường, quản lý chất thải, bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý tài

nguyên, biến đổi khí hậu, quan trắc môi trường, cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường và rà soát quy định pháp luật để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tài nguyên, môi trường và biến đổi khí hậu; tham mưu UBND thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Chủ trì tham mưu kiểm kê khí nhà kính cấp thành phố và các nhiệm vụ giảm phát thải khí nhà kính theo quy định, bảo đảm phân công đúng đơn vị chuyên môn thuộc Sở.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; tập trung vào các nguồn thải lớn, khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao và các vấn đề môi trường bức xúc.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương trong giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên địa bàn.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về phát triển hạ tầng thu gom, xử lý nước thải đô thị; nâng cao tỷ lệ nước thải sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý.

- Chủ trì tham mưu các giải pháp phát triển đô thị xanh, công trình xanh, hạ tầng đô thị có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ, dự án chống ngập đô thị, bảo vệ hạ tầng đô thị trước tác động của bão, lũ, ngập úng và các hiện tượng thời tiết cực đoan theo chức năng.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực xây dựng, giao thông vận tải và các lĩnh vực có liên quan.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì tham mưu, triển khai các nhiệm vụ về tăng trưởng xanh, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản.

- Chủ trì thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, phát triển khu công nghiệp sinh thái và các mô hình sản xuất phát thải thấp theo chức năng.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực công nghiệp, năng lượng và các lĩnh vực có liên quan.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu bố trí, lồng ghép nguồn lực ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

- Phối hợp xây dựng danh mục dự án ưu tiên về môi trường, biến đổi khí hậu; tham mưu huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện.

- Phối hợp triển khai các cơ chế tài chính phục vụ tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi xanh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, GIS, viễn thám và các giải pháp công nghệ phục vụ quản lý tài nguyên, môi trường, biến đổi khí hậu; hỗ trợ đổi mới công nghệ theo hướng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng và giảm phát thải.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền; phối hợp phát triển du lịch xanh, du lịch sinh thái, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch, di tích, khu vực có giá trị cảnh quan, sinh thái và di sản.

7. Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; phối hợp nghiên cứu việc gắn trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu theo quy định.

8. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp mở rộng hợp tác quốc tế, vận động các chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật, tài chính và công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, bảo tồn thiên nhiên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

9. Thanh tra thành phố

Xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao, nguồn thải lớn, có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thực hiện việc rà soát chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra.

10. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố

- Chủ trì kiểm soát, giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp triển khai mô hình khu công nghiệp sinh thái, sản xuất sạch hơn, sử dụng hiệu quả tài nguyên và năng lượng.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong giám sát, kiểm soát các nguồn thải và xử lý các vấn đề môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

11. UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; xác định rõ các vấn đề môi trường bức xúc, khu vực có nguy cơ ô nhiễm và các nguy cơ do biến đổi khí hậu trên địa bàn để tập trung xử lý.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện phân loại chất thải tại nguồn, giảm thiểu chất thải nhựa, sử dụng tiết kiệm tài nguyên và thực hiện lối sống thân thiện với môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành trong triển khai các chương trình, dự án về môi trường, phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố.

12. Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chủ trì trong triển khai các nhiệm vụ có tính chất liên ngành; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

13. Chế độ kiểm tra, báo cáo, sơ kết và tổng kết

- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

- Tổ chức sơ kết giữa kỳ, tổng kết giai đoạn 2026-2030; đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ; xác định những nhiệm vụ tiếp tục thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 11/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Huế, UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải Minh